

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Quyết định số 527/QĐ-BTP ngày 10/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 16/01/2023 của UBND thành phố về triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2023; đồng thời nhằm đánh giá khách quan, toàn diện những kết quả đạt được, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Đánh giá toàn diện những kết quả đạt được trong quá trình thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;
- b) Nhận diện những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo (nếu có) nhằm đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trong thời gian tới.
- c) Khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

2. Yêu cầu

- a) Việc tổng kết Luật Hòa giải ở cơ sở phải được tiến hành nghiêm túc, khách quan, thực chất, toàn diện từ thành phố đến cơ sở; đảm bảo đúng mục đích và tiến độ đề ra, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế.
- b) Bám sát Đề cương tổng kết, kèm theo số liệu chứng minh cụ thể; chú trọng phân tích tồn tại, hạn chế, vướng mắc của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có) và đề xuất giải pháp cụ thể.
- c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổng kết, phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các

cấp trong thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Phạm vi tổng kết

- Việc tổng kết được thực hiện trên địa bàn thành phố, các quận, huyện, cơ quan, tổ chức, đoàn thể có liên quan.
- Mốc thời gian thông tin, số liệu tổng kết: Tính từ tháng 01/2014 đến hết tháng 6/2023.

2. Nội dung tổng kết

Theo Đề cương Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các biểu mẫu thống kê kèm theo Kế hoạch này (Phụ lục I và II kèm theo Kế hoạch).

3. Hình thức tổng kết

- Căn cứ tình hình thực tế, điều kiện cụ thể cơ quan, tổ chức, đoàn thể và các địa phương chủ động lựa chọn hình thức tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở phù hợp.
- Căn cứ tình hình thực tế, Sở Tư pháp tham mưu UBND thành phố tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở bằng hình thức phù hợp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI VIỆC TỔNG KẾT

1. Kiểm tra kết quả triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các quận, huyện.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận, UBND xã, phường và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2023 (theo kế hoạch kiểm tra về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023)
- Sản phẩm: Các quyết định thành lập đoàn kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông về kết quả tổ chức thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản có liên quan

a) Xây dựng, đăng tải các tin bài, phóng sự; phát hành sản phẩm truyền thông về Luật Hòa giải ở cơ sở, kết quả thi hành trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chú trọng thông tin về những sáng kiến, mô hình, cách làm hay, hiệu quả, những tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác này.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các quận, huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Cơ quan báo, đài, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ Quý II - IV/2023.

- Sản phẩm: Các tin, bài, phóng sự, sản phẩm truyền thông được đăng tải, phát hành trên Báo Đà Nẵng, Đài Phát thanh Truyền hình Đà Nẵng; Cổng Thông tin điện tử thành phố, Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố, Trang Thông tin điện tử của cơ quan, địa phương.

b) Tổ chức sưu tầm, cung cấp tài liệu, phóng sự, băng, đĩa, video clip, tư liệu, hình ảnh... về công tác hòa giải ở cơ sở trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. Các thông tin, tư liệu sưu tầm bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn về hình ảnh và âm thanh để có thể sử dụng vào việc sản xuất các chương trình phát thanh - truyền hình (theo tiêu chuẩn HD). Chú trọng thông tin về những sáng kiến, mô hình, cách làm hay, hiệu quả, những tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác này.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các quận, huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

- Sản phẩm: Tài liệu, phóng sự, băng, đĩa, video clip, tư liệu, hình ảnh... được gửi về Sở Tư pháp trước ngày 15/7/2023.

- Thời gian thực hiện: Cùng với thời điểm thực hiện báo cáo tổng kết 10 năm Luật Hòa giải ở cơ sở.

c) Xây dựng phóng sự tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng.

- Thời gian thực hiện: Tháng 6-9/2023.

- Sản phẩm: Phóng sự tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

3. Xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì thực hiện:

- + Ở thành phố: Sở Tư pháp tham mưu UBND thành phố hướng dẫn và xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

- + Ở quận, huyện: Phòng Tư pháp tham mưu UBND các quận, huyện hướng dẫn và xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các sở, ngành có liên quan.

- Sản phẩm: Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Thời gian hoàn thành:

- + Báo cáo tổng kết của các ngành, địa phương gửi về UBND thành phố thông qua Sở Tư pháp trước ngày 15/7/2023.

- + Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 15/8/2023.

4. Tổ chức khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

a) Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố cho 15 tập thể và 20 cá nhân (Tiêu chuẩn khen thưởng theo Phụ lục III ban hành kèm theo Kế hoạch)

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2023.

b) Giấy khen và các hình thức khen thưởng khác

Chủ tịch UBND các quận, huyện, xã, phường căn cứ kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở tổ chức tổng kết, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu tại địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp tham mưu UBND thành phố theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này;

- Tổng hợp báo cáo tổng kết, tham mưu UBND thành phố lựa chọn hình thức tổng kết phù hợp, báo cáo Bộ Tư pháp đúng thời hạn.

- Phối hợp Sở Nội vụ, hướng dẫn các tiêu chí, tiêu chuẩn; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và trong công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Giao Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ hướng dẫn, thực hiện các thủ tục đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

Phối hợp Sở Tư pháp tổng hợp danh sách, hồ sơ khen thưởng trình Chủ tịch UBND thành phố trước ngày 30/9/2023.

3. UBND các quận, huyện chủ động triển khai các nội dung của Kế hoạch này; Hướng dẫn, chỉ đạo UBND xã, phường phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ

quốc Việt Nam cùng cấp triển khai các hoạt động tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ theo mục III Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn./. *Logh*

Nơi nhận:

- Vụ PBGDPL- Bộ Tư pháp;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Các sở, ngành, đoàn thể;
- UBND các quận, huyện;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NC.

Loa

**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Thị Kim Yến



Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT 10 NĂM THI HÀNH
LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ
(Kèm theo Kế hoạch số: 442 /KH-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2023
của Chủ tịch UBND thành phố)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật (văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt).

b) Tình hình quán triệt, phổ biến, truyền thông về Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

- Các hình thức phổ biến, truyền thông đã được áp dụng, triển khai (tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu...); kết quả đạt được.

- Số lượng cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ về hòa giải ở cơ sở được tuyên truyền, phổ biến; số lượng các chương trình phát sóng, phát thanh, số chuyên mục đăng tải trên báo, mạng internet; số lượng Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến về pháp luật hòa giải ở cơ sở.

c) Nâng cao năng lực cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở

- Tập huấn viên về hòa giải ở cơ sở

- Hòa giải viên

d) Hoạt động kiểm tra công tác hòa giải cơ sở

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hòa giải cơ sở

e) Khen thưởng trong công tác hòa giải cơ sở

g) Bố trí nguồn lực thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

- Số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Về kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở: Nêu rõ mức kinh phí ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm bố trí cho công tác hòa giải ở cơ sở. Đánh giá rõ mức độ bố trí kinh phí theo hàng năm (tăng hoặc giảm) từ khi có Luật Hòa giải ở cơ sở đến nay.

- Huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở: Nêu rõ các hình thức, hoạt động huy động nguồn lực trong xã hội (con người và kinh phí) triển khai công tác hòa giải ở cơ sở tại bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức; mức kinh phí huy động được.

2. Sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận với cơ quan Tư pháp trong công tác hòa giải ở cơ sở

Đánh giá sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận với cơ quan Tư pháp cùng cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở (Thực hiện đầy đủ chưa? Mức độ thực hiện như thế nào, có hiệu quả hay không?).

3. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở (chỉ dành cho địa phương)

- Số lượng tổ hòa giải và hòa giải viên, thành phần của Tổ hòa giải; củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải.

- Hoạt động của Tổ hòa giải (tổng số vụ, việc đã tiến hành hòa giải trong 10 năm, số vụ việc hòa giải thành, tỷ lệ hòa giải thành...). Nội dung, tính chất, lĩnh vực phát sinh nhiều mâu thuẫn, tranh chấp được hòa giải.

- Đánh giá chất lượng hòa giải viên và hiệu quả hoạt động của Tổ hòa giải trên địa bàn.

- Đánh giá việc thực hiện thỏa thuận hòa giải thành (tỷ lệ các vụ, việc đã thực hiện thỏa thuận hòa giải thành?).

4. Đánh giá chung

- Đánh giá chung những kết quả đạt được.

- Đánh giá nhu cầu xã hội về hòa giải ở cơ sở.

- Đánh giá tác động xã hội của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN LUẬT VÀ NGUYÊN NHÂN; BẮT CẬP TRONG CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ (NẾU CÓ)

1. Tập trung đánh giá tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện Luật trên thực tế; bắt cập trong các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có).

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân từ thực tiễn (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

b) Nguyên nhân từ các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Bài học kinh nghiệm

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đề xuất, kiến nghị

a) Về hoàn thiện các quy định của pháp luật

Kiến nghị các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có).

b) Về tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

Các đề xuất, kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Giải pháp

Các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở; tăng số vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được áp dụng biện pháp hòa giải ở cơ sở; tăng tỷ lệ hòa giải thành .

- Giải pháp trước mắt.
- Giải pháp lâu dài.

Phụ lục II
BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM THI HÀNH
LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ
(Kèm theo Kế hoạch số: 112 /KH-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2023
của Chủ tịch UBND thành phố)

1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Các loại văn bản							Ghi chú
		Chỉ thị	Kết luận/Thông báo	Nghị quyết/Chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/Hướng dẫn	Văn bản khác	
	Ghi rõ tên loại văn bản, số, ký hiệu và trích yếu								
	Tổng số								

2. Thống kê kinh phí chi hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở 10 năm qua (chỉ dành cho địa phương)

STT	Chi thù lao cho hòa giải viên	Chi bầu hòa giải viên	Chi hỗ trợ Tổ hòa giải (văn phòng phẩm, photo tài liệu...)	Chi hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn, rủi ro (nếu có)	Chi tập huấn, cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)

Phụ lục III**TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

(Kèm theo Kế hoạch số: *M 2* /KH-UBND ngày *23* tháng *5* năm 2023
của Chủ tịch UBND thành phố)

I. KHEN THƯỞNG THEO THẨM QUYỀN CỦA CHỦ TỊCH UBND QUẬN, HUYỆN, XÃ, PHƯỜNG

Căn cứ kết quả Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, các địa phương chủ động tổ chức việc tổ chức khen thưởng theo thẩm quyền đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Luật trên địa bàn quản lý.

II. XÉT TẶNG BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**1. Đối tượng và số lượng chỉ tiêu khen thưởng**

Trên cơ sở tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại mục 2 Phần II Phụ lục này, cơ quan, địa phương lựa chọn 01 tập thể và 01 cá nhân xuất sắc nhất (ưu tiên tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp lao động, công tác) trong 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở để đề nghị Chủ tịch UBND xét tặng Bằng khen.

Qua chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi và báo cáo thành tích kết quả 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, Sở Tư pháp tham mưu đề xuất xét tặng “Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố” cho 15 tập thể, 20 cá nhân có thành tích xuất sắc trong số các tập thể, cá nhân được các cơ quan, địa phương giới thiệu, đề nghị.

2. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen

Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố được xét tặng cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

2.1. Tiêu chuẩn đối với tập thể

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

b) Được cơ quan, tổ chức, địa phương bình xét, suy tôn.

c) Các tập thể được khen thưởng phải hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ sau đây:

Đạt nhiều kết quả, thành tựu trong 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở:

- Ban hành đầy đủ các văn bản (văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt) để chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện đúng các nhiệm vụ theo các Chương trình, Đề án về hòa giải ở cơ sở;

- Tổ chức các hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý kịp thời, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực; tạo được tác động tích cực tới ý thức chấp hành pháp luật của người dân; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; có các mô hình điểm, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở;

- Quan tâm bố trí nguồn lực cho công tác hòa giải ở cơ sở phù hợp với yêu cầu công tác, khả năng, điều kiện của cơ quan, tổ chức, địa phương; có sáng kiến, giải pháp giúp huy động nguồn lực xã hội cho công tác này.

- Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Luật; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng cho đội ngũ tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện Luật.

2.2. Tiêu chuẩn đối với cá nhân

a) Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

b) Được cơ quan, địa phương bình xét, suy tôn.

c) Các cá nhân được khen thưởng có thâm niên tham gia công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở của đơn vị ít nhất từ 05 năm trở lên và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có sáng kiến hoặc đóng góp thiết thực, hiệu quả trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở;

- Nhiệt tình, trách nhiệm và tâm huyết trong triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động hòa giải ở cơ sở theo nhiệm vụ được giao.

IV. HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Hồ sơ đề nghị xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố được lập thành 01 bộ (bản chính), gồm các văn bản sau:

a) Văn bản của cơ quan, địa phương đề nghị xét, tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố (kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị).

b) Biên bản bình xét tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở.

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận, ký tên, đóng dấu theo quy định.

Nội dung báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân phải nêu được kết quả nổi bật theo sát các tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Phần II Công văn này, đồng thời ghi rõ các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận trong lĩnh vực công tác hòa giải ở cơ sở (nếu có).

Ngoài bộ hồ sơ gửi theo đường công văn về Sở Tư pháp, đề nghị các cơ quan, địa phương đồng thời gửi các tệp điện tử của hồ sơ trình (ở định dạng .doc đối với Tờ trình, Danh sách đề nghị khen thưởng, Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị; ở định dạng .pdf đối với các hồ sơ khác có liên quan) vào hộp thư điện tử theo địa chỉ: hanhntp@danang.gov.vn